

Số: 262 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 24 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô đầu tư dự án
Nâng cấp, sửa chữa Hệ thống cấp nước áp Tầm Phô, xã Tân Đông.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016-2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 24/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, sửa chữa Hệ thống cấp nước áp Tầm Phô, xã Tân Đông;

Xét đề nghị của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 1142/TTr-BQL ngày 09/10/2018 và Tờ trình số 290/TTr-SKHĐT ngày 22 tháng 10 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương điều chỉnh quy mô đầu tư dự án Nâng cấp, sửa chữa Hệ thống cấp nước áp Tầm Phô, xã Tân Đông đã phê duyệt tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 24/01/2018, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

“2. Quy mô đầu tư:

* Nội dung đã phê duyệt	* Nội dung điều chỉnh, bổ sung
- <i>Giếng khai thác và bơm giếng:</i> Khoan mới 01 giếng và 01 máy bơm công suất $Q = 7\text{m}^3/\text{h}$.	- <i>Giếng khai thác và bơm giếng:</i> Khoan mới và lắp đặt 01 bơm chìm cho giếng $Q = 7\text{m}^3/\text{h}$, $H = 40\text{m}$; lắp đặt bổ sung van không chế giếng.
- <i>Cụm xử lý tích hợp:</i> Tháo dỡ giàn mưa hiện trạng, thay mới bằng dàn inox; thay cát lọc; chống thấm bể xử lý và lợp mái che cho cụm xử lý.	- <i>Cải tạo cụm xử lý hiện hữu:</i> Tháo dỡ giàn mưa hiện hữu, lắp mới dàn mưa uPVC D90, D60; bóc dỡ vật liệu lọc cũ, thay thế bằng vật liệu lọc mới; chống thấm bể xử lý và lợp mái che cho cụm xử lý.
- <i>Bể nước sạch hiện hữu:</i> Chống thấm và ốp gạch men.	- <i>Bể nước sạch hiện hữu:</i> Chống thấm và ốp gạch men; lắp đặt mới ống hút inox DN80 trong bể.
- <i>Trạm bơm cấp II:</i> Thay ống hút và ống đẩy hiện hữu bằng ống inox. - Phòng hóa chất: Xây mới với diện tích 6m^2 ; lắp mới 01 máy khuấy trộn tốc độ 150 vòng/phút, 01 bơm định lượng với lưu lượng 50 lít/giờ và 01 bồn chứa hóa chất 500 lít.	- <i>Phòng bơm cấp II - hóa chất:</i> Xây mới với diện tích 7m^2 ; lắp mới 01 máy khuấy trộn 150 vòng/phút, 01 bơm định lượng $Q = 0-75\text{ l/h}$, $H = 50\text{m}$, 01 bồn chứa hóa chất 500 lít; lắp đặt mới 02 bơm cấp II $Q = 7-10\text{m}^3/\text{h}$, $H = 20\text{m}$; lắp mới ống hút và ống đẩy bơm cấp II.
- Xây mới hồ chứa nước rửa lọc 15m^3 .	Xây mới hồ chứa nước rửa lọc 15m^3 .
- <i>Đài nước:</i> Thay mới bồn nước, sơn chống gỉ khung thép.	- <i>Đài nước:</i> Thay mới bồn nước, sơn chống gỉ khung thép; lắp mới ống inox dẫn nước lên đài nước; lắp mới đồng hồ đo lưu lượng tổng.
- <i>Đường ống kỹ thuật:</i> Sử dụng ống inox cho phần đi nổi, ống uPVC cho phần đi chìm.	- <i>Đường ống kỹ thuật:</i> Sử dụng ống inox cho phần đi nổi, ống uPVC cho phần đi chìm; lắp đặt mới bổ sung hệ van không chế cho giếng hiện hữu; đường thoát nước: Sử dụng ống uPVC; tuyến ống nước thô: dùng ống uPVC D60 dẫn nước từ giếng khoan mới kết nối giếng khoan hiện hữu cung cấp lên giàn mưa.

* Nội dung đã phê duyệt	* Nội dung điều chỉnh, bổ sung
- <i>Hệ thống điện</i> : Sử dụng nguồn điện 01 pha hiện hữu; lắp đặt tủ điện điều khiển trạm bơm.	- <i>Hệ thống điện</i> : Sử dụng nguồn điện 01 pha hiện hữu; lắp đặt mới 01 tủ điện trung tâm và điện động lực điều khiển trạm bơm.
- <i>Mạng lưới cấp nước</i> : Mở rộng tuyến ống cung cấp cho các khu vực có nhu cầu bức xúc về nước sạch.	- <i>Mạng lưới cấp nước</i> : Mở rộng tuyến ống cung cấp cho các khu vực có nhu cầu bức xúc về nước sạch và các phụ kiện trên tuyến, 01 hố van xả cặn cuối tuyến.
- <i>Nhà quản lý</i> : Quét vôi tường, thay mái tole, sơn mới cửa.	- <i>Nhà quản lý</i> : Thay mái tole, lợp la phong mới, sơn dặm lại cửa ra vào và cửa sổ, quét vôi bên trong và ngoài nhà quản lý.
- <i>Hàng rào</i> : Quét vôi tường rào, sơn mái song sắt.	- Sân nền, cổng - hàng rào: + Sân nền: Bù đất và đổ bê tông đá 1x2 M150. + Cổng, hàng rào: Cạo bỏ lớp ri sét và quét sơn lại, phần tường rào xây gạch cạo bỏ lớp áo phân bong tróc và quét vôi, lắp đặt lại các khung lưới B40 bị bung rời vào trụ và chân tường rào.
- <i>Nhà vệ sinh</i> : Thay mới thiết bị vệ sinh, quét vôi tường.	- <i>Nhà vệ sinh</i> : Thay mới thiết bị nhà vệ sinh, quét vôi tường; xây mới hố tự thấm.

2. Các nội dung khác còn lại của Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 24/01/2018: Không thay đổi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; điều chỉnh, bổ sung cho Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 24/01/2018. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
 - LĐ VP, KTN;
 - Lưu: VT. VP UBND tỉnh.
- (Diep/KTN/286. QĐ.....HTCN Tam pho)

12.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Dương Văn Thắng